

THÔNG BÁO

Về việc sinh viên Đại học hệ chính quy khóa 64, 65, 66 tham gia BHYT Năm học 2025 - 2026

Căn cứ công văn số 246/BHXXH-TST ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV Năm học 2025-2026.

Căn cứ Thông báo số 763/TB-ĐHQB ngày 12/5/2025 về việc sinh viên khóa 63, 64, 65 không tham gia BHYT năm học 2024-2025 và thông báo số 1014/TB-ĐHQB ngày 13/6/2025 về việc sinh viên Đại học hệ chính quy khóa 66 chưa tham gia BHYT năm học 2024-2025.

Trường Đại học Quảng Bình thông báo đến sinh viên Đại học hệ chính quy khóa 64, 65, 66 bắt buộc tham gia Bảo hiểm y tế năm học 2025-2026 từ tháng 11/2025 (có tên trong danh sách kèm theo).

* Hình thức nộp:

+ Chuyển khoản qua tài khoản: Trường Đại học Quảng Bình tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Quảng Bình (BIDV) - Số TK: 5310399799

+ Nội dung chuyển tiền ghi rõ: Tên sinh viên – Lớp – Khóa - Nộp BHYT

+ Số tiền: 737.100 đồng (Bảy trăm ba mươi bảy nghìn một trăm đồng).

+ Thời hạn sử dụng thẻ BHYT: từ 01/11/2025 đến 31/12/2026 (14 tháng).

+ Hạn nộp: 17h ngày 13/11/2025.

Lưu ý: Những sinh viên có tên trong danh sách trên đã đăng ký mua theo lớp từ 1/1/2026 đến 31/12/2026 thì mua bổ sung 2 tháng (số tiền: 105.300 đồng).

Nhận được thông báo này yêu cầu các Khoa, Viện thông báo trực tiếp đến sinh viên để triển khai nghiêm túc theo đúng hạn quy định. Nếu có vấn đề thắc mắc xin liên hệ đồng chí Phan Thị Phương Thảo-phòng KH,TC&QLĐT (Số ĐT: 0888684838).

Nơi nhận:

- BGH;
- Các khoa, viện;
- Phòng ĐT&QLSV;
- Lưu: VT, KH,TC&QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG 
PGS.TS Nguyễn Đức Vượng

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

DANH SÁCH SINH VIÊN BẮT BUỘC THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ
NĂM HỌC 2025-2026 TỪ THÁNG 11/2025

ĐVT: đồng

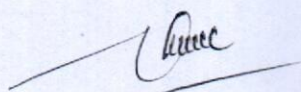
STT	Họ tên	Lớp	Khoa/Viện	Số tiền phải nộp
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	ĐH GDMN K64		105.300
2	Lê Thị Hoài Thương	ĐH GDMN K64		105.300
3	Trần Thị Thu Hương	ĐH GDMN K64		105.300
4	Đinh Thị Thu Phương	ĐH GDMN K64		105.300
5	Ngô Thị Hoài Ân	ĐH GDMN K64		105.300
6	Phạm Nữ Ngọc Ánh	ĐH GDMN K64		105.300
7	Leshchenko Alina	ĐH GDMN K64		105.300
8	Trần Thị Nhơn	ĐH GDMN K64		105.300
9	Nguyễn Thị Thùy Dung	ĐH GDTH K65		737.100
10	Cao Thị Khánh Ly	ĐH GDTH K65		737.100
11	Lê Nhật Linh	ĐH QTKD K64	Kinh tế - Du lịch	737.100
12	Phạm Thị Thu Hà	ĐH QTKD K64		737.100
13	Hoàng Văn Tuấn	ĐH QTKD K64		737.100
14	Trần Thị Ngọc Anh	ĐH Kế toán K64		737.100
15	Nguyễn Thị Thu Hằng	ĐH Kế toán K64		737.100
16	Đặng Thị Hiền	ĐH Kế toán K64		737.100
17	Phan Thị Thúy Hiền	ĐH Kế toán K64		737.100
18	Lương Thị Lành	ĐH Kế toán K64		737.100
19	Phạm Thị Tú Liên	ĐH Kế toán K64		737.100
20	Cao Nữ Khánh Linh	ĐH Kế toán K64		737.100
21	Trương Đình Nghĩa	ĐH Kế toán K64		737.100
22	Nguyễn Ngọc Linh Nhi	ĐH Kế toán K64		737.100
23	Nguyễn Thị Thùy Nhung	ĐH Kế toán K64		737.100
24	Trần Trúc Quỳnh	ĐH Kế toán K64		737.100
25	Lê Thị Minh Thùy	ĐH Kế toán K64		737.100
26	Nguyễn Ngọc Thúy	ĐH Kế toán K64		737.100
27	Đặng Thị Hoài Thương	ĐH Kế toán K64		737.100
28	Nguyễn Thị Hoài Thương	ĐH Kế toán K64		737.100
29	Phạm Ngọc Ánh	ĐH QTDVDL&LH K64		737.100
30	Nguyễn Thị Thu Hà	ĐH QTDVDL&LH K64		737.100
31	Phan Như Quỳnh	ĐH QTDVDL&LH K64		737.100
32	Nguyễn Thu Trang	ĐH QTDVDL&LH K64		737.100
33	Nguyễn Ngọc Trâm	ĐH QTDVDL&LH K64		737.100
34	Vương Hoàng Giang	ĐH QTDVDL&LH K66		737.100
35	Hoàng Thanh Minh	ĐH QTDVDL&LH K66		737.100
36	Đặng Thùy Tâm	ĐH Kế toán K65		737.100
37	Cao Tiến Uy	ĐH Kế toán K65		737.100
38	Nguyễn Dương Thụ	ĐH Kế toán K65		737.100
39	Trần Ngọc Thúy Ngân	ĐH Kế toán K65		737.100



40	Nguyễn Khánh Linh	ĐH Kế toán K65		737.100
41	Trần Thị Diệu Linh	ĐH Kế toán K65		737.100
42	Cao Anh Tuấn	ĐH Kế toán K66		737.100
43	Đậu Thị Hoài Phương	ĐH Kế toán K66		737.100
44	Hoàng Thị Yến Nhi	ĐH Kế toán K66		737.100
45	Hoàng Phương Châu	ĐH SP Ngữ văn K63	Sur phạm	737.100
46	Hà Thị Tú Quyên	ĐH SP Toán K64		105.300
47	Lê Tiến Dũng	ĐH SP Toán K64		105.300
48	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh	ĐH SP Toán K65		737.100
49	Phan Trần Nhị Nguyên	ĐH NN Anh K63	Ngoại ngữ	737.100
50	Nguyễn Nguyên Anh	ĐH NN Anh K64		737.100
51	Hoàng Thị Đào	ĐH NN Anh K64		737.100
52	Lê Võ Ngọc Trâm	ĐH NN Anh K65		737.100
53	Nguyễn Khánh Ly	ĐH NN Anh K65		737.100
54	Trần Thị Như Quỳnh	ĐH NN Anh K66		737.100
55	Đinh Nhã Phương Vy	ĐH NN Anh K66		737.100
56	Nguyễn Nhật Hoàng	ĐH NN Anh K66		737.100
57	Cao Thị Hồng Tươi	ĐH NNTQ K65		737.100
58	Hoàng Văn Ký	ĐH NNTQ K65	CNTT	737.100
59	Cao Thanh Tú	ĐH CNTT K64		737.100
60	Lê Phú An	ĐH CNTT K65		737.100
61	Trương Văn Giảng	ĐH CNTT K65		737.100
62	Cao Minh Hiếu	ĐH CNTT K65		737.100
63	Đinh Tuấn Khanh	ĐH CNTT K65		737.100
64	Nguyễn Anh Quân	ĐH CNTT K66		737.100
65	Trần Khắc Tài	ĐH CNTT K66		737.100
66	Phan Trung Đức	ĐH CNTT K66		737.100
67	Hoàng Thị Thanh Nhung	ĐH QLTN&MT K64	NN&MT	737.100
68	Nguyễn Thị Anh Thơ	ĐH QLTN&MT K64		737.100
69	Phạm Sinh Hùng	ĐH Nông nghiệp K66		737.100
70	Nguyễn Chí Vỹ	ĐH GDTC K66	GDTC-QP	737.100

Danh sách này gồm có 70 sinh viên.

NGƯỜI LẬP



Phan Thị Phương Thảo